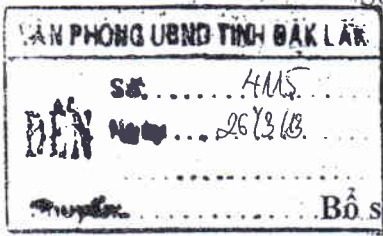


THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 498/QĐ-TTg.

Hà Nội, ngày 21 tháng 3 năm 2013



QUYẾT ĐỊNH

Bổ sung cơ chế đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020



THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bổ sung cơ chế đầu tư quy định tại Điểm 4, Mục VI, Điều 1 của Quyết định số 800/QĐ-TTg ngày 04 tháng 6 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 - 2020 như sau:

“Đối với các công trình quy mô nhỏ, kỹ thuật đơn giản: Các địa phương được áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù theo hướng không phải lập Báo cáo kinh tế kỹ thuật, trên cơ sở thiết kế mẫu, thiết kế điển hình chỉ cần lập dự toán đơn giản và chỉ định cho người dân và cộng đồng trong xã tự làm. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định danh mục công trình được áp dụng cơ chế đầu tư đặc thù nêu trên.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương hướng dẫn chi tiết, cụ thể đảm bảo phù hợp với thực tế địa phương; ban hành thiết kế mẫu, thiết kế điển hình, tạo điều kiện cho các xã triển khai hoạt động đầu tư xây dựng công trình và tổ chức kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện.

Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn một số nguyên tắc cơ bản về quản lý đầu tư xây dựng công trình áp dụng cơ chế đặc thù nêu trên”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KTN (3b). *240*

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Vũ Văn Ninh

UBND TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 82/SY-QĐ

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở: NN&PTNT, KH&ĐT, TC, XD;
- Lãnh đạo VP;
- UBND các huyện, TX, TP;
- Lưu VT, (30b)

SAO Y BẢN CHÍNH

Đắk Lắk, ngày 03 tháng 4 năm 2013

TL. CHỦ TỊCH

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



HUYỀN NGỌC BÌNH

UBND HUYỆN KRÔNG NĂNG

Số: 05 /SL

Nơi nhận:

- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- UBND Các xã, thị trấn;
- Phòng NNPTNT, TCKH, KTHT;
- Lãnh đạo VP;
- Chuyên viên VP.
- Lưu HS (31 bộ).

SAO LỤC

Krông Năng, ngày 11 tháng 04 năm 2013

TL. CHỦ TỊCH

**KT. CHÁNH VĂN PHÒNG
PHÓ CHÁNH VĂN PHÒNG**



Lê Thanh Dụng